

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2020/HS-PT

Ngày 12/11/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Chất

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

Bà Vũ Thị Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Vũ Đình H và Nguyễn Công G, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Vũ Đình H**, sinh năm 1975 tại xã T, huyện M, Hải Dương. Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình H (đã chết) và bà Vũ Thị X; có vợ và 03 con; con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 14/02/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**2. Nguyễn Công G**, sinh năm 1978 tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 02 con; con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 22/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. (Bị cáo đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 14/02/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Vắng mặt)

Ngoài ra còn 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 10/02/2020, Vũ Đình H mời Vũ Đình X, sinh năm 1971, Vũ Đình V, sinh năm 1973, Vũ Xuân Q, sinh năm 1984, Vũ Khánh T, sinh năm 1973 đều trú tại thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương và Nguyễn Công G, sinh năm 1978 trú tại Thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương đến nhà H ăn cơm.

Sau khi ăn cơm xong đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì T đi về nhà, X đi lên gian phòng thờ tầng 2 nhà H ngủ còn H, V, Q, G ngồi uống nước. Trong lúc uống nước có người rủ đánh bạc, được thua bằng tiền, tất cả đồng ý và đi lên gian phòng thờ tầng 2 nhà H. Tại đây, H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn trong phòng cùng với V, Q, G ngồi xuống nền nhà và thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh “Lôc” với tỷ lệ thắng thua là 20.000 đồng/01 quân bài, X ngồi xem đánh bạc. Một lúc sau, T và Vũ Đức L, sinh năm 1978 ở cùng thôn X, xã T, huyện M đến. T vào tham gia đánh bạc cùng với H, V, Q, G, còn L ngồi xem đánh bạc. Trong khi đánh bạc, Q đi vệ sinh, nhờ L cầm bài đánh hộ 02 ván. H đi vệ sinh nhờ X cầm bài đánh hộ 01 ván. Các đối tượng H, V, Q, G, T đánh bạc đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 32.850.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Vũ Đình H có 6.800.000 đồng, Nguyễn Công G có 8.900.000 đồng, Vũ Đình V có 4.000.000 đồng, Vũ Xuân Q có 8.650.000 đồng, Vũ Khánh T có 4.500.000 đồng, các bị cáo đều sử dụng hết vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 32.850.000 đồng.

**Tại bản án sơ thẩm** số 46/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện M căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Đình H 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 18 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 30 tháng tù. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Công G 19 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 03 bị cáo khác; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 7 năm 2020 bị cáo Vũ Đình H và Nguyễn Công G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

***Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:***

- Bị cáo H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; bị cáo G vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa lần 2.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết trong hồ sơ vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội Đánh bạc và tội Gá bạc theo khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322 BLHS, xét xử bị cáo G về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của hai bị cáo thì thấy: Bị cáo H và bị cáo G đã thành khẩn khai báo, đều có bố để được tặng thưởng huân huy chương, bố bị cáo G là thương binh hạng 4/4 nên hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo H và bị cáo G xuất trình tài liệu nộp tiền phạt và án phí theo bản án sơ thẩm tuyên, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, là tình tiết khác theo khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo. Về nội dung xin hưởng án treo thì thấy bị cáo H cùng một lúc phạm nhiều tội, bị cáo G có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội đánh bạc nhưng nay lại phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không nghiêm nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Bị cáo H phạm tội Tổ chức đánh bạc là độc lập, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù đầu khung hình phạt là phù hợp. Về tội Đánh bạc thì thấy các bị cáo tham gia đánh bạc đều là người cùng xã, tụ tập đánh bạc, mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo, xử phạt bị cáo H 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, 9 – 12 tháng tù về tội Đánh bạc; xử phạt bị cáo G 10-13 tháng tù về tội Đánh bạc. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**Về tố tụng:**

- Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Tại phiên tòa các bị cáo có kháng cáo, vắng mặt. Bị cáo H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị cáo G có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do sức khỏe nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 351 BLTTHS, xét xử vắng mặt các bị cáo.

**Về nội dung:**

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo H và bị cáo G tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 10/02/2020, tại nhà của Vũ Đình H ở thôn X, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương, Vũ Đình H, Vũ Đình V, Vũ Xuân Q, Nguyễn Công G, Vũ Khánh T đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Lốc”. Các đối tượng chơi đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 32.850.000 đồng. Đối với bị cáo Vũ Đình H, ngoài hành vi đánh bạc trái phép, còn có hành vi gọi các đối tượng đến nhà mình ăn cơm, rồi cùng thống nhất chơi đánh bạc, là người lấy quân bài tú lơ khơ làm công cụ đánh bạc và để các đối tượng đánh bạc tại nhà ở mình, với số tiền đánh bạc trái phép là 32.850.000 đồng. Khi cho các đối tượng khác đánh bạc, bị cáo H không thu tiền của bất kỳ ai nhưng có hành vi rủ rê tụ tập người khác đến đánh bạc tại nhà mình. Do đó Tòa án nhân dân huyện M xét xử bị cáo H về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc theo khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322 BLHS, xét xử bị cáo G về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tội danh các bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo của hai bị cáo thì thấy:

Cả hai bị cáo không phải chịu tình tiết nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo; có bố để được tặng thưởng huân huy chương, bố bị cáo G là thương binh 4/4 nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo, xử phạt bị cáo H 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, 18 tháng tù về tội Đánh bạc; xử phạt bị cáo G 19 tháng tù về tội Đánh bạc.

Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng thấy rằng bị cáo H bị xét xử trong cùng một lần về nhiều tội, bị cáo G có nhân thân xấu về tội đánh bạc, mặc dù đã đương nhiên được xóa án tích nhưng thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không nghiêm nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo. Bị cáo H phải chịu trách nhiệm độc lập về tội Tổ chức đánh bạc, mức hình phạt 12 tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt nên cần giữ nguyên. Về tội đánh bạc thì thấy đây là vụ án đồng phạm đơn giản, các bị cáo phạm tội mang tính bộc phát, không có sự bàn bạc và chuẩn bị từ trước, tại cấp phúc thẩm hai bị cáo đã nộp trước án phí và tiền phạt theo quy định của bản án sơ thẩm, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Đình H và bị cáo Nguyễn Công G; sửa bản án sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt của bị cáo H và bị cáo G.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm c khoản 1 Điều 322, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Vũ Đình H** 11 (Mười một) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 23 (Hai mươi ba) tháng tù, được trừ đi 04 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 22 (Hai mươi hai) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối; xử phạt bị cáo **Nguyễn Công G** 12 (Mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ đi 04 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Vũ Đình H và bị cáo Nguyễn Công G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/11/2020.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện M (4 bản);
- VKSND huyện M;
- CQCSĐT, CQTHAHS- CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Chát**